

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2025

THƯ MỜI QUAN TÂM

Kính gửi: Quý công ty

Bệnh viện Châm cứu Trung ương có nhu cầu nhận báo giá của các đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp làm cơ sở xây dựng dự toán năm 2026 cho Bệnh viện Châm cứu Trung ương.

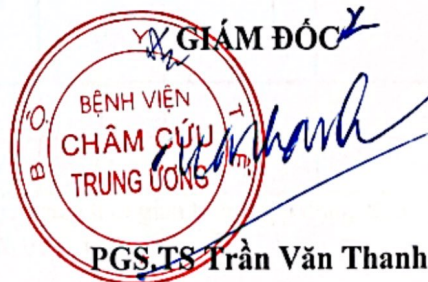
Kính mời Quý công ty quan tâm và gửi báo giá gói cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp (đã bao gồm tất cả các phí, thuế theo quy định) cho Bệnh viện Châm cứu Trung ương (theo yêu cầu ở phụ lục đính kèm) với các nội dung sau:

- Địa điểm nhận báo giá trực tiếp: Bệnh viện Châm cứu Trung ương
- Địa chỉ: số 49 Thái Thịnh – phường Đồng Đa – TP. Hà Nội
- Nhận online tại email: hanhchinhbvcc@gmail.com
- Thời gian nhận báo giá: Đến hết ngày 24/ 10 /2025
- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng tiếng việt
- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng (đã đóng dấu xác nhận)
- Thông báo giá: Bằng tiền đồng Việt Nam
- Thời gian hiệu lực của báo giá

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: Ông Vũ Xuân Tú, Điện thoại: 0912040274

Nơi nhận:

- CTXH (đăng tải);
- Lưu: KSNK.


PGS.TS Trần Văn Thanh

PHỤ LỤC
(Kèm theo **Thư mời bảo giá** ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Bệnh viện
CHÂM CỨU TRUNG ƯƠNG Chăm cứu trung ương)

YÊU CẦU KỸ THUẬT DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP

1. Nhân lực

1.1. Yêu cầu chuyên môn

- Được đào tạo về vệ sinh môi trường bề mặt, quy trình vệ sinh bệnh viện và quản lý chất thải y tế bệnh viện do đơn vị có chức năng đào tạo cấp theo Hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/08/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
- Được đào tạo về An toàn lao động.
- Nhân lực làm việc có sức khỏe được kết luận đủ điều kiện học tập công tác.

1.2. Mô tả vị trí công việc

Theo sự phân công của khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, đảm bảo phục vụ công tác vệ sinh toàn diện môi trường bệnh viện

Stt	Vị trí làm	Nhân sự dự kiến	Thời gian làm việc 8h/ ngày	Ghi chú
1	Nhà 11 tầng (Từ tầng hầm lên đến tầng 10)	10	10	
2	Nhà 4 (8,5 tầng mới)	9	9	
3	Nhà 6 (6 tầng)	6	6	
4	Nhà 2 (5 tầng)	5	5	
5	Nhà 1A và 1B	4	4	
6	Nhà 3, nhà giặt	2	2	
7	Ngoại cảnh	1	1	
8	Nhà rác	1	1	
9	Vệ sinh định kỳ quét, kính dưới 4m, đánh sàn, vệ sinh định kỳ mái nhà, đài phun nước	3	3	
10	Giám sát	1	1	
	Cộng	42	42	

Ghi chú: Khi Bệnh viện cần huy động nhân lực ngoài thời gian trong hợp đồng, đơn vị phải đáp ứng kịp thời tối đa 50% tổng số nhân lực để Bệnh viện sử dụng.



2. Nội dung công việc

STT	Khu vực làm sạch	Nội dung công việc	Thời gian triển khai			Ghi chú
			Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	
1	Khu vực tầng hầm	Quét rác nổi	x			
		Xử lý các vết bẩn: rêu mốc....		x		
		Thu gom và vận chuyển rác thải đến nơi quy định		x		
2	Khu vực công cộng: Sân ra vào, sảnh chờ, hành lang, lối đi công cộng và ban công	Làm sạch sàn	x			
		Lau các vết bẩn trên tường		x		
		Lau ghế chờ	x			
		Làm sạch biển báo, biển hướng dẫn, hộp cứu hoả		x		
		Cạo các vết keo cao su (nếu có)	x			
		Quét mạng nhện		x		
		Lau đèn chiếu sáng			x	
		Thu gom và vận chuyển rác thải đến nơi quy định	x			
3	Khu vực nhà vệ sinh	Đánh sàn bằng máy đánh sàn		x		
		Cọ rửa sàn, lau sàn khử khuẩn	x			
		Làm sạch các thiết bị như: Sứ vệ sinh, gương, bồn rửa tay	x			
		Làm sạch vách ngăn, vòi hoa sen, tường, cửa ra vào		x		
		Khử trùng, khử mùi	x			
		Lau quạt thông gió, đèn			x	
		Thay giấy vệ sinh (nếu có)	x			
		Cọ tường, lau cửa		x		

		Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định	x			
4	Khu vực cầu thang bộ	Lau ước các bậc cầu thang, chiếu nghỉ	x			
		Làm sạch lan can, tay vịn	x			
		Quét mạng nhện		x		
		Nhặt rác (nếu phát sinh)	x			
		Cạo các vết kẹo cao su (nếu có)	x			
		Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định	x			
5	Các phòng ban chức năng: Phòng làm việc các khoa, phòng y tá, bác sĩ, ban điều hành, phòng nhân viên, phòng giao ban...	Làm sạch sàn	x			
		Quét mạng nhện trần, tường		x		
		Lau cửa ra vào		x		
		Làm sạch khu hành lang	x			
		Lau quạt trần, quạt hút gió, quạt tường, đèn chiếu sáng			x	
		Làm sạch trần tường			x	
		Lau cửa kính khung nhôm			x	
		Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định	x			
6	Các phòng chuyên môn:	Làm sạch sàn	x			
		Lau bàn ghế	x			
		Lau cửa ra vào	x			
		Làm sạch khu hành lang	x			
		Làm sạch trần, tường, đèn chiếu sáng			x	
		Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định	x			
7	Khu vực buồng bệnh	Quét mạng nhện trên trần, tường		x		

Y
H
M
NG

		Làm sạch sàn	x			
		Làm sạch hệ thống giường bệnh, tủ đựng đồ cá nhân		x		
		Lau quạt trần, quạt hút gió, quạt tường, đèn chiếu sáng		x		
		Làm sạch chi tiết cửa kính, khung nhôm	x			
		Làm sạch nhà vệ sinh bên trong buồng bệnh (nếu có)	x			
		Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định	x			
8	Các thùng đựng rác thải sinh hoạt	Cọ rửa bên ngoài	x			
		Cọ rửa bên trong		x		
		Thay túi rác	x			
9	Khu vực thang máy	Vệ sinh sàn	x			
		Vệ sinh vách và các nút điều khiển	x			
		Vệ sinh đá vệ sinh cửa thang máy		x		
10	Khu vực ngoại cảnh	Quét rác nổi	x			
		Thu gom vận chuyển rác	x			
11	Khu vực nhà rác	Quét rác nổi	x			
		Thu gom vận chuyển rác	x			
		Cọ rửa nhà rác	x			
12	Khu vực mái tòa nhà	Dọn mái các tòa nhà			x	
13	Khu vực bồn nước, tượng đài	Dọn đài phun nước, lau tượng đồng	1	Quý		

3. Chất lượng đầu ra của dịch vụ.

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
1. Sân ra vào, sảnh chờ, hành lang, cầu nối các tòa nhà	
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	- Không có bụi và vết bẩn
1.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
	bằng mắt thường.
1.3. Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và vết bẩn - Khung của vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
1.4. Kính/Cửa sổ	- Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.5. Thiết bị/Nội thất	- Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	- Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.7. Lan can	- Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	- Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
2. Nhà vệ sinh	
2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	- Không có bụi và vết bẩn
2.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	- Không có bụi, bùn đất và vết bẩn
2.3. Vách ngăn/Tường	- Không có bụi và vết bẩn - Khung của vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
2.4. Bảng kính/Cửa sổ	- Không có bụi và vết bẩn
2.5. Gương	- Không có bụi và vết bẩn
2.6. Thiết bị/Nội thất	- Không có bụi và vết bẩn
2.7. Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	- Không có bụi và vết bẩn
2.8. Chậu rửa tay/ Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước
2.9. Bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn
2.10. Nắp bồn cầu	- Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn
2.11. Thiết bị xả nước	- Cản gạt của thiết bị xả nước, bề nước gần thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gần cao) phải sạch sẽ không có vết bẩn hoặc bụi.
2.12. Phòng tắm: 2.12.1. Thiết bị vòi tắm 2.12.2. Sàn phòng tắm, bao gồm cả khe thoát nước 2.12.3. Tường phòng tắm	- Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn - Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước
2.13. Hộp đựng giấy vệ sinh	- Không có bụi và vết bẩn
2.14. Nơi treo giấy vệ sinh	- Không có bụi và vết bẩn
2.15. Thùng rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được thay túi rác hàng ngày. - Bên ngoài thùng rác được cọ rửa thường xuyên.
3. Thang máy, thang bộ	
3.1. Sàn/Tường/Cửa	- Sàn không có bụi - Các vách bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn
3.2. Góc thang và đèn	- Không có bụi
3.3. Ray trượt của thang máy	- Không có các mảnh vụn
3.4. Lan can tay vịn thang bộ	- Không có mạng nhện, không có bụi
4. Các phòng làm việc, buồng bệnh, buồng khám, buồng thủ thuật	

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
4.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	- Không có bụi và vết bẩn
4.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn, vết máu... - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
4.3. Tường/Vách ngăn/Trần nhà	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
4.4. Kính/Cửa sổ	- Không có bụi và vết bẩn
4.5. Thiết bị/Nội thất	- Không có bụi và vết bẩn
4.6. Công tác/Bảng chỉ dẫn	- Không có bụi và vết bẩn
4.7. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	- Không có bụi và vết bẩn
4.8. Thùng đựng giấy rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được rửa thường xuyên. - Bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn.
5. Trần nhà	
5.1. Thiết bị chiếu sáng	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.2. Lỗ thông hơi	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.3. Tấm trần/quạt trần	- Không có bụi, mạng nhện
5.4. Ống dẫn	- Không có bụi
6. Chậu cây, bồn cây	- Không có đầu mẩu thuốc lá - Không có rác và mảnh vụn - Định kỳ tỉa bớt cành cây.
7. Mặt tiền bên ngoài	
7.1. Tường	- Không có chất bẩn không làm sạch được
7.2. Bề mặt kính	- Không có chất bẩn không làm sạch được
8. Mái nhà	
8.1. Bề mặt mái nhà	- Không có cát, rác, mảnh vụn
8.2. Lối thoát nước mưa	- Không có cát, rác, mảnh vụn
8.3. Rãnh nước	- Không có cát, rác, mảnh vụn
9. Khu vực đường đi, bãi đậu xe, sân, vỉa hè đi bộ	- Không có cát, rác, mảnh vụn - Không rêu
10. Khu vực ngoại cảnh	- Không có rác - Không có lá và cành khô
11. Đường thoát nước	- Không có cát, đất, rác
12. Khu vực tập kết rác, cửa thoát rác	- Sắp xếp gọn gàng khi tập kết rác - Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi
13. Thùng rác	- Không có mùi hôi - Hàng ngày phải thu gom rác trong thùng đưa về nơi tập kết. Không để rác đầy quá 2/3 thùng. - Không có vết bẩn ngoài thùng
14. Thời gian làm việc	- Nhân viên được bố trí làm tất cả các ngày, cụ thể: - Hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 6: bố trí 100% nhân lực - Thứ 7, chủ nhật, lễ tết: bố trí 50% nhân lực - Đối với các khu vực làm ca: bố trí ca theo mô tả vị trí công việc (mục 1.2) - Đối với khu vực hành chính: bố trí làm từ 6h đến 16h có nghỉ trưa.

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
	- Đối với làm ngoài giờ các khu vực công cộng: bố trí từ 16h đến 22h.
15. Việc thực hiện các nội quy, quy định	- Tuân thủ đầy đủ mọi nội quy, quy chế, quy trình làm sạch tại Bệnh viện. - Tuân thủ các quy định về an toàn lao động, an toàn phòng cháy chữa cháy.
16. Trang thiết bị bảo hộ, công cụ, dụng cụ làm việc	- Nhân viên mặc đồng phục, đeo biển tên theo quy định trong suốt thời gian làm việc - Được trang bị dụng cụ, công cụ hỗ trợ đầy đủ. - Có sổ sách ghi chép, báo cáo định kỳ khi yêu cầu.

4. Máy móc, hóa chất dùng trong vệ sinh bệnh viện

- Có đầy đủ máy móc thiết bị chuyên dụng phục vụ dịch vụ vệ sinh công nghiệp, hóa chất, vật tư

- Máy móc thiết bị, dụng cụ làm sạch đảm bảo đủ số lượng, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ cho công việc làm sạch hàng ngày tại bệnh viện, máy móc thiết bị, dụng cụ làm sạch dùng cho công việc vệ sinh làm sạch phải có tài liệu chứng minh về nguồn gốc xuất xứ, với thiết bị máy móc dùng cho công việc vệ sinh làm sạch.

- Máy móc hoạt động tốt, còn khấu hao và sử dụng tốt. Nhà thầu chứng minh năng lực bảo trì thiết bị (Bao gồm khả năng thay thế, sửa chữa, duy tu bảo dưỡng thiết bị đảm bảo 100% thiết bị vận hành tốt trong quá trình thực hiện hợp đồng, thời gian khắc phục/ thay thế sửa chữa không quá 48h)

Hóa chất

- Hóa chất có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, còn hạn sử dụng được ghi rõ trên bao bì sản phẩm. Có tài liệu công bố rõ ràng thành phần, tác dụng, chỉ định của nhà sản xuất.

- Hoá chất sử dụng cho nhà vệ sinh phải cung cấp giấy tờ chứng minh khả năng diệt khuẩn.

- Hóa chất sử dụng phù hợp bề mặt vật liệu cần vệ sinh tại Bệnh viện, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, có mùi thơm dễ chịu, kéo dài tuổi thọ các bề mặt và phải có chứng nhận của nơi sản xuất.

- Số lượng hóa chất sử dụng cho công trình phải đáp ứng đủ số lượng cho diện tích Bệnh viện .

- Hóa chất có thể thay đổi theo yêu cầu của đơn vị chủ quản.

1
m